

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2019/HS-ST

Ngày 02/4/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Định.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Thái.

2. Ông Cà Mạnh Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lò Thị Hòa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Ái - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 04 năm 2019, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2019/HSST ngày 07 tháng 03 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2019/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 03 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Quàng Văn L;** Tên gọi khác: Không.

Sinh năm 1987, tại xã P, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Bản P, Xã N, huyện Đ, tỉnh B.

Nghề nghiệp: Làm nương; Trình độ học vấn: Không; Dân tộc: Khor Mú.
Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Quàng Văn N, sinh năm 1964 và bà Lò Thị L, sinh năm 1966.

Bị cáo sống chung như vợ chồng lần 1 với Lò Thị T, sinh năm 1988 và sống chung như vợ chồng lần 2 với Lò Thị H, sinh năm 1986; có 02 con, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất đã chết;

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 30/11/2010 bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xử phạt 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Bản án này đã được xóa án tích.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/11/2018 cho đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ ngày 22/11/2018, tổ công tác công an huyện Điện Biên Đông làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát tại khu vực bản P, xã N, huyện Đ, tỉnh B phát hiện Quàng Văn L điều khiển chiếc xe máy WIN màu đen, nhãn hiệu KITAFU – SPORT biển kiểm soát 27B1- 665.54 có biểu hiện vi phạm pháp luật tàng trữ trái phép chất ma túy, tổ công tác yêu cầu dừng xe để kiểm tra, qua kiểm tra phát hiện Quàng Văn L thả từ tay phải xuống đất 01 gói nilon màu trắng, bên trong có 01 cục chất bột màu trắng đục, dạng nén nghi là Heroine, tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói nilon màu trắng, mở bên trong có 01 cục chất bột màu trắng đục, dạng nén nghi là Heroine; 01 xe máy WIN màu đen, nhãn hiệu KITAFU – SPORT biển kiểm soát 27B1- 665.54; 01 chiếc điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu OPPO màu xanh dương, cũ đã qua sử dụng.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng hồi 19 giờ 00 phút ngày 22/11/2018, xác định vật chứng là chất bột màu trắng đục, dạng nén nghi Heroine có tổng khối lượng là: 0,33 gam. Trích 0,05 gam gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 102/GĐ-PC09 ngày 28/11/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Quàng Văn L gửi giám định là chất ma túy loại: Heroine có khối lượng 0,33 gam.

Tại bản cáo trạng số: 08/CT-VKS-ĐBĐ ngày 05 tháng 03 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Quàng Văn L về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Quàng Văn L cả về tội danh và điều luật áp dụng; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Quàng Văn L từ 12 tháng đến 18 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự. Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ vật chứng của vụ án có khối lượng 0,33 gam, đã gửi giám định không hoàn lại 0,05 gam; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; miễn án phí HSST cho bị cáo theo quy định pháp luật.

Bị cáo nhất trí nội dung Cáo trạng; lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát; bị cáo không tranh luận, không có ý kiến bào chữa cho hành vi phạm tội của

mình; lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Quảng Văn L khai và thừa nhận khoảng 17 giờ ngày 22/11/2018, khi L đang tàng trữ trái phép 0,33 gam Heroine điều khiển xe máy WIN màu đen, nhãn hiệu KITAFU – SPORT biển kiểm soát 27B1- 665.54 đi qua khu vực bản P, xã N huyện Đ, tỉnh B thì bị tổ công tác công an huyện Điện Biên Đông làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát tại đây phát hiện, bắt quả tang; nguồn gốc số Heroine là khoảng 16 giờ 00 phút, ngày 22 tháng 11 năm 2018, khi Quảng Văn L đang chơi Bi - a tại quán nhà anh H tại bản T xã N, huyện Đ, tỉnh B thì có Lò Văn Q; trú tại Bản S, xã K, huyện Đ, tỉnh B đến rủ L về nhà L sử dụng ma túy, L đã đồng ý. Sau đó, Q đi mua ma túy về đưa cho L 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu trắng; sau khi nhận Heroine Q đưa cho, L đã đi xe máy về nhà với mục đích cùng Q sử dụng số ma túy trên, khi đến gần bản P, Xã N thì L bị tổ công tác công an huyện Điện Biên Đông phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng. Lời khai của bị cáo phù hợp với các bản cung của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong, mở niêm phong xác định khối lượng vật chứng, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, đúng với nội dung Cáo trạng. Hành vi cất giấu trái phép khối lượng 0,33 gam Heroine, mục đích để sử dụng của bị cáo đã phạm vào tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự.

[3]. Xét tính chất mức độ và hậu quả của tội phạm là nghiêm trọng, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền của Nhà nước trong lĩnh vực quản lý và sử dụng các chất ma túy, làm gia tăng người nghiện ma túy trong xã hội, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn, cần được phát hiện kịp thời và áp dụng hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo đồng thời răn đe, phòng ngừa tội phạm chung trên địa bàn.

[4]. Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Quàng Văn L sinh ra và lớn lên trong một gia đình thuần nông được bố mẹ nuôi dưỡng trưởng thành, bị cáo không được đi học; Ngày 30/11/2010 bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xử phạt 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Bản án này đã được xóa án tích; Ngày 22/11/2018 tiếp tục có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và bị đưa ra xét xử ngày hôm nay. Như vậy, bị cáo là người có nhân thân xấu. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử luôn có thái độ thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ TNHS “*Người phạm tội thành khẩn khai báo*” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5]. Về hình phạt bổ sung; vật chứng; án phí và các vấn đề khác trong vụ án:

Hình phạt bổ sung. Bị cáo Quàng Văn L là người nghiện ma túy; ngoài thu nhập từ làm ruộng, nương ra, không còn thu nhập ổn định nào khác nên không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, vì vậy không áp dụng.

Vật chứng: Vật chứng thu giữ của Quàng Văn L gồm 0,33 gam Heroine, đã trích 0,05 gam gửi làm mẫu giám định không hoàn lại, còn lại 0,28 gam, loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; chấp nhận việc cơ quan CSĐT Công an huyện Điện Biên Đông trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp số tài sản là 01 xe máy WIN màu đen, nhãn hiệu KITAFU - SPORT biển kiểm soát 27B1- 665.54; 01 chiếc điện thoại di động dạng cảm ứng, nhãn hiệu OPPO màu xanh dương, cũ đã qua sử dụng vì xét không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Án phí: Bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số đang cư trú tại xã N, huyện Đ là nơi có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Vì vậy, áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí Hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Đối với Lò Văn Q, trong quá trình điều tra xác minh hiện không có mặt tại địa phương, nên HĐXX không xem xét trong vụ án này.

[6]. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14.

1. Tuyên bố: Bị cáo Quàng Văn L phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Quàng Văn L 15 (*Mười lăm*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/11/2018.

2. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,28 gam còn lại sau giám định. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên Đông đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 16 giờ 30 phút ngày 22/11/2018; chấp nhận việc cơ quan CSĐT Công an huyện Điện Biên Đông trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp số tài sản là 01 xe máy WIN màu đen, nhãn hiệu KITAFU - SPORT biển kiểm soát 27B1 - 665.54; 01 chiếc điện thoại di động dạng cảm ứng, nhãn hiệu OPPO màu xanh dương, cũ đã qua sử dụng theo Quyết định trả lại tài sản số 01, 02 ngày 25/01/2019.

3. Về án phí: Miễn toàn bộ tiền án phí HSST đối với bị cáo Quàng Văn L.

4. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND huyện Điện Biên Đông;
- Nhà tạm giữ C.A huyện ĐBD;
- Phòng NVHS CA huyện ĐBD;
- CCTHADS huyện Điện Biên Đông;
- Phòng KTNV&THA TA tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS C.A tỉnh;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ.

Nguyễn Văn Định